

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 63/2025/DS-ST
Ngày: 28 - 4 - 2025
V/v Tranh chấp hợp đồng mua bán

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tăng Thị Nhớ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quốc Trung

Ông Nguyễn Tấn Lộc

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Văn Khải, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Ngày 28 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 581/2025/TLST-DS ngày 28 tháng 11 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 122/2025/QĐXXST-DS ngày 03 tháng 4 năm 2025 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Anh Hồ Vũ Anh T3, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Ấp G, xã T, huyện C, tỉnh C ..

- **Bị đơn:** Anh Nguyễn Văn B4, sinh năm 1991.

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Chị Trần Thị P2, sinh năm 1991.

Cùng địa chỉ: Ấp Ô, xã T, huyện C, tỉnh C .

Tại phiên tòa, ông T3 có mặt, anh B4 và chị P2 vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn là anh Hồ Vũ Anh T3 trình bày:

Ngày 22/9/2023 đương lịch, giữa anh và vợ chồng anh Nguyễn Văn B4, chị Trần Thị P2 giao dịch mua bán thức ăn nuôi tôm, có làm Giấy hợp đồng viết tay. Theo thỏa thuận tại Giấy hợp đồng nêu trên thì mỗi ký thức ăn trừ hoa hồng 10.000 đồng từ giá bán lẻ của Công ty, khi thanh toán dứt điểm, khi kết thúc của từng ao nuôi tôm không được trừ nếu như công nợ chậm trả. Tuy nhiên, sau đó vợ chồng anh B4, chị P2 không thực hiện đúng cam kết. Tính đến ngày 24/12/2023 số tiền anh B4, chị P2 còn nợ là 729.918.000 đồng và anh B4 có làm giấy hẹn thanh toán cho anh đầy đủ số tiền nêu trên vào tháng 2/2025 nhưng đến nay vẫn không thực hiện.

Nay anh yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc vợ chồng anh Nguyễn Văn B4, chị Trần Thị P2 có nghĩa vụ trả anh tổng số tiền mua bán thức ăn còn nợ là 729.918.000 đồng, anh không yêu cầu tính lãi.

Tại phiên tòa: Nguyên đơn là anh Nguyễn Văn B4 và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là chị Trần Thị P2 giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, giữ nguyên lời trình bày không bổ sung gì thêm.

* Đối với bị đơn là anh Nguyễn Văn B4 và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là chị Trần Thị P2 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia tố tụng nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không lý do và không cung cấp tài liệu, chứng cứ đối với nội dung khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Hồ Vũ Anh T3 khởi kiện anh Nguyễn Văn B4 yêu cầu trả tiền thức ăn nuôi tôm nên đây là “*Tranh chấp hợp đồng mua bán*” là tranh chấp về dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn là anh Nguyễn Văn B4 có nơi cư trú tại ấp Ông Khâm, xã Tân Hưng Đông, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về sự vắng mặt của đương sự: Bị đơn là anh Nguyễn Văn B4, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là chị Trần Thị P2 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến Tòa án để tham gia phiên tòa nhưng anh B4, chị P2 vẫn vắng mặt không có lý do, nên Tòa án đưa vụ án ra xét xử vắng mặt anh B4, chị P2 là phù hợp với quy định của pháp luật tại điểm b, khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu của anh Hồ Vũ Anh T3 khởi kiện yêu cầu buộc anh Nguyễn Văn B4 cùng vợ là chị Trần Thị P2 phải có nghĩa vụ liên đới trả tiền mua bán thức ăn cho anh T3 tổng số tiền là 729.918.000đ, thấy rằng: Giao dịch dân sự về việc mua bán thức ăn giữa anh T3 và anh B4, chị P2 có lập thành văn bản (Giấy hợp đồng viết tay có anh B4, chị P2 cùng ký tên), nội dung thỏa thuận không trái quy định của pháp luật, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử công nhận.

Tại Giấy hợp đồng ngày 22/9/2023 và tại Giấy hẹn ngày 24/12/2023 bị đơn cũng thừa nhận: “*Tôi Nguyễn Văn B4 có nợ anh Hồ Vũ Anh T3 nợ áp Giải Phóng, xã Tân Hưng Đông, Cái Nước, Cà Mau với số tiền 729.918.000đ. Nay tôi làm giấy hẹn này hẹn từ ngày nay đến 14 tháng 12 năm 2023 thanh toán cho anh số tiền 250.000.000đ, số còn lại hẹn vụ nuôi tôm sau khoảng tháng 2 năm 2024 sẽ thanh toán dứt điểm số tiền còn lại...*”. Tại phiên tòa, anh T3 xác định bị đơn là anh B4, chị P2 đến thời hạn thỏa thuận đến nay vẫn chưa thanh toán theo cam kết trong giấy hẹn nêu trên. Do đó, có thể xác định giao dịch về mua bán thức ăn giữa anh T3 và anh B4, chị P2 là thực tế có xảy ra, do đó nguyên đơn yêu cầu bị đơn có nghĩa vụ trả tiền mua thức ăn là phù hợp với quy định pháp luật.

[3] Đối với bị đơn là anh Nguyễn Văn B4, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là chị Trần Thị P2 kể từ khi thụ lý giải quyết, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước

đã ra Thông báo thụ lý, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh B4, chị P2 không đến tham dự. Tòa án cũng đã triệu tập anh B4, chị P2 để tham gia phiên tòa xét xử đến lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Tòa án cũng đã xác minh, tại Biên bản ghi lời trình bày ngày 11/3/2025 đối với ông Lê Quốc Cung là Trưởng ấp Ông Khâm xác định: “... Ông Nguyễn Văn B4 và bà Trần Thị P2 có địa chỉ cư trú tại ấp Ông Khâm, xã Tân Hưng Đông, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Ông B4 và bà P2 hiện nay có nhà cơ bản tại ấp Ông Khâm, xã Tân Hưng Đông. Hiện nay ông B4, bà P2 thuê đất làm ruộng tôm công nghiệp ở nhiều nơi nên thường xuyên vắng nhà, vài hôm thì ông B4 và bà P2 về nhà một lần, không thường xuyên có mặt ở nhà. Hiện nay ông B4, bà P2 vẫn hộ khẩu và nhà ở ấp Ông Khâm, xã Tân Hưng Đông”. Như vậy, căn cứ vào biên bản ghi lời trình bày nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy, anh Nguyễn Văn B4 cùng vợ là chị Trần Thị P2 biết được việc khởi kiện của nguyên đơn nhưng cố tình trốn tránh, do đó cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Hồ Vũ Anh T3, buộc bị đơn là anh Nguyễn Văn B4, chị Trần Thị P2 phải có nghĩa vụ liên đới trả cho anh T3 tổng số tiền nợ của hợp đồng mua bán thức ăn 729.918.000đ là có căn cứ.

[4] Đối với yêu cầu tính lãi: Nguyên đơn là anh Hồ Vũ Anh T3 không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về án phí: Do toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 26, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 266, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26, 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là anh Hồ Vũ Anh T3: Buộc anh Nguyễn Văn B4, chị Trần Thị P2 phải có nghĩa vụ liên đới trả cho anh T3 tổng số tiền nợ là 729.918.000đ (*Bảy trăm hai mươi chín triệu, chín trăm mười tám nghìn đồng*), trả khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày anh T3 có đơn yêu cầu thi hành án mà anh B4, chị P2 chậm thực hiện nghĩa vụ trả khoản tiền nêu trên, thì hàng tháng còn phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự đối với khoản tiền nêu trên tương ứng với thời gian chậm trả.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Văn B4, chị Trần Thị P2 phải có nghĩa vụ nộp 33.196.000đ (*Ba mươi ba triệu, một trăm chín mươi sáu nghìn, đã làm tròn số*) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch - Chưa nộp.

Nguyên đơn là anh Hồ Vũ Anh T3 không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Ngày 28/11/2024 có dự nộp số tiền tạm ứng án phí 16.598.000đ (*Mười sáu triệu, năm trăm chín mươi tám nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0018945 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau được nhận lại toàn bộ.

3. Đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Quốc Trung

Nguyễn Tấn Lộc

Tăng Thị Nhớ

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Lưu án văn;
- Lưu VT.

Tăng Thị Nhớ

